

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/10/2025 của Đại hội đại biểu tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Ninh Bình;

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng hành động của mỗi tập thể, cá nhân trên tất cả các lĩnh vực, quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030, theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; thực hiện thắng lợi mục tiêu trước năm 2030, tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, có công nghiệp hiện đại, dịch vụ du lịch chất lượng cao, đô thị xanh gắn với di sản, nằm trong nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước về tốc độ tăng trưởng, thu nhập bình quân đầu người.

2. Yêu cầu

Phong trào thi đua phải được tổ chức thiết thực, hiệu quả, bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, của từng cơ quan, đơn vị, địa phương;

gắn phong trào thi đua với nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; lấy kết quả thực hiện mục tiêu tăng trưởng và nâng cao đời sống nhân dân làm thước đo của Phong trào thi đua.

Công tác khen thưởng phải được thực hiện công khai, đảm bảo dân chủ, khách quan và thực chất, tôn vinh đúng người, đúng việc, đúng thành tích, phát huy mạnh mẽ tác dụng nêu gương, giáo dục của các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phải xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp chủ yếu nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua và công tác khen thưởng, tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các phong trào thi đua; phát hiện, nhân rộng các điển hình trong tổ chức phong trào thi đua và đề xuất, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

Với chủ đề thi đua giai đoạn 2026-2030: “Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc bứt phá trong kỷ nguyên mới; xây dựng tỉnh Ninh Bình phát triển nhanh và bền vững”, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương) lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai hiệu quả Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác thi đua, khen thưởng

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng; Tuyên truyền, phổ biến và triển khai sâu rộng tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với phát động, triển khai phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 05 năm (2026-2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; lấy kết quả tổ chức triển khai Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 là một tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý.

2. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030; các nội dung thi đua cụ thể như sau:

Thi đua phát triển kinh tế nhanh và bền vững: Phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm GRDP bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt từ 11%/năm trở lên; GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 từ 180 triệu đồng/người trở lên; tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt từ 9%/năm trở lên; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026-2030 đạt từ 1,39 - 1,45 triệu tỷ đồng; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 110 nghìn tỷ đồng; tổng kim ngạch xuất khẩu đến năm 2030 đạt trên 40 tỷ USD; phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao hằng năm.

Thi đua xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, liêm chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương các cấp phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững với khẩu hiệu “chính quyền gần dân, sát cơ sở, phục vụ tận tâm, hiệu quả”. Phấn đấu nâng cao chỉ số cải cách hành chính và duy trì thứ hạng của tỉnh trong bảng xếp hạng của các tỉnh, thành phố về chỉ số cải cách hành chính; nâng cao chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước và thứ hạng trong bảng xếp hạng của các tỉnh, thành phố về chỉ số hài lòng của người dân.

Thi đua khơi thông, phát huy và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; hỗ trợ doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, năng lượng bền vững; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trong các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương và nhân dân. Thực hiện hiệu quả đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, đời sống.

Thi đua phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy liên kết, phát triển vùng, phát triển kinh tế biển, phát triển đô thị: Thực hiện hiệu quả phong trào “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; quy hoạch, xây dựng và quản lý, phát triển đô thị, cảnh quan, kiến trúc bền vững; phát triển mạnh các đô thị hướng tới mục tiêu đạt tỷ lệ đô thị hóa theo lộ trình đã đề ra.

Thi đua đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hướng tới xây dựng nông thôn hiện đại, bền vững, giữ gìn bản sắc văn hóa: Phấn đấu giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 01 ha đất sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản đạt từ 220 triệu đồng trở lên vào năm 2030; phát triển kinh tế nông thôn theo hướng xanh, tuần hoàn, sinh thái, gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng, thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững và phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giữ gìn, phát huy giá trị các di sản, bản sắc văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc gắn với phát triển du lịch; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Thi đua phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn: Đẩy mạnh phát triển du lịch chất lượng cao; tập trung đầu tư phát triển du lịch và phát triển công nghiệp văn hoá trở thành cụm ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; tiếp tục phát triển và nâng tầm các sản phẩm du lịch truyền thống đã được khẳng định gắn với các di sản, di tích, danh thắng nổi tiếng tại địa phương, phát triển du lịch biển gắn với du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch trải nghiệm, du lịch làng nghề. Phấn đấu đến năm 2030 đón trên 30 triệu lượt khách du lịch, trong đó khách quốc tế đạt từ 4 - 4,5 triệu lượt; tổng doanh thu du lịch đạt trên 45 nghìn tỷ đồng.

Thi đua phát triển hệ giá trị văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tăng cường bảo vệ, cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân: Giữ vững vị thế nhóm tỉnh dẫn đầu cả nước về chất lượng giáo dục toàn diện; đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với hội nhập quốc tế nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và vùng đồng bằng sông Hồng. Đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”, xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy học tập suốt đời; Thi đua nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; Thực hiện hiệu quả phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Thi đua bảo vệ môi trường, ứng phó, khắc phục kịp thời tình trạng khẩn cấp, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội: Đẩy mạnh quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường, khí tượng thủy văn phục vụ quản lý, điều hành và phòng chống thiên tai; Đẩy mạnh chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải, thích ứng biến đổi khí hậu.

Thi đua bảo đảm quốc phòng, an ninh: Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng.

Thi đua xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả: Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng số hóa, hiện đại, công khai, minh bạch; Hoàn thiện cơ chế vận hành, đổi mới mạnh mẽ phương thức điều hành, vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các Sở, ban, ngành

Hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu ngành, lĩnh vực, và các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/10/2025 của Đại hội đại biểu tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

Đẩy mạnh công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách thực hiện tốt các nhiệm vụ đảm bảo cho phát triển nhanh, bền vững của tỉnh; có sáng kiến, giải pháp tháo gỡ kịp thời dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt về cơ chế, thủ tục hành chính, khơi thông và giải phóng sức sản xuất, mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới; trong đó, tập trung vào cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước; chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

Hỗ trợ, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, an toàn, minh bạch cho doanh nghiệp phát triển.

Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công.

1.2. Đối với các xã, phường

Hoàn thành, hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được giao, các mục tiêu, các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương 5 năm và hằng năm.

Đảm bảo thực hiện tốt các chỉ đạo của tỉnh trong triển khai các chính sách thu hút dự án công nghệ cao, dự án xanh, dự án chiến lược quy mô lớn trên địa bàn; trong triển khai thực hiện các mô hình tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn tiêu biểu; xây dựng thành công mô hình xã, phường, chính quyền số, kinh tế số; liên kết vùng thúc đẩy tăng trưởng.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương cấp xã, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả thủ tục hành chính, giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp, phục vụ Nhân dân hiệu quả với phương châm: Đột phá, phát triển, gần dân, vì dân.

Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, điều hành và triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao.

Rà soát, thống kê, phân loại tổng thể các dự án còn tồn đọng, tham mưu, đề xuất tháo gỡ kịp thời dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, các vướng mắc trong công tác đầu tư, xây dựng hạ tầng, giải phóng mặt bằng tại địa phương.

Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công.

1.3. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cấp tỉnh

Tiếp tục tổ chức sâu rộng các Phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Trung ương, của tỉnh đến đông đảo các tầng lớp nhân dân; vận động mọi nguồn lực xã hội trong và ngoài tỉnh, xây dựng nhân rộng các mô hình hiệu quả tại cộng đồng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/10/2025 của Đại hội đại biểu tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 05-NQ/TU

ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

1.4. Đối với các doanh nghiệp

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất kinh doanh, sử dụng năng lượng hiệu quả, sản xuất xanh - sạch - tiết kiệm, chú trọng phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động.

Đóng góp vào ngân sách nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua của địa phương. Phân đầu tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm; thu từ khu vực kinh tế tư nhân chiếm khoảng 55% tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh; năng suất lao động tăng bình quân khoảng từ 9-10%/năm.

1.5. Đối với cá nhân

Cán bộ, công chức, viên chức: nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo gắn với sản phẩm cụ thể, có khả năng đo lường và mang lại hiệu quả thực tiễn rõ rệt trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tăng trưởng bền vững “2 con số”. Gắn việc đánh giá hàng năm với hiệu quả xử lý công việc và trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ.

Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng sơ kết (năm 2028):

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen.

b) Khen thưởng tổng kết (năm 2030):

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ Thi đua Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng có hiệu lực tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua, góp phần tạo khí thế thi đua sôi nổi, hoàn thành thắng lợi Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/10/2025 của Đại hội đại biểu tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng tỉnh Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.

3. Gắn phong trào thi đua với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện lồng ghép nội dung thi đua vào các chương trình mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm của tỉnh.

Cụ thể hóa các nội dung thi đua thành chỉ tiêu định lượng, nhiệm vụ phù hợp với từng lĩnh vực; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ của bộ máy nhà nước. Lấy kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua ở các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; đánh giá thực chất kết quả Phong trào thi đua gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

6. Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua; thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc, tạo động lực lan tỏa rộng khắp.

V. THỜI GIAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện:

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030. Các Sở, ban, ngành, địa phương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua trong Quý III/2026; tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong năm 2028 và tổng kết vào năm 2030.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua, cụ thể hóa chỉ tiêu phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội, tiềm năng và tình hình thực tế của địa phương, trong đó chú trọng xây dựng các nhiệm vụ, kế hoạch nhằm phát huy tốt nhất các lợi thế đặc thù của mỗi vùng, địa phương, đẩy mạnh sự phối hợp của các cấp, các ngành trong việc phát triển kinh tế - xã hội đồng bộ hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026-2030.

b) Tổ chức các Chiến dịch thi đua cao điểm toàn diện tới tất cả các cơ quan, đơn vị. Xây dựng cơ chế khen thưởng "Về đích sớm" áp dụng cho các mô hình sản xuất mới, mô hình mới, sáng kiến có tác động tích cực đến đời sống an sinh xã hội hoặc giải quyết các tình huống cấp bách tại địa phương.

c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể, lấy kết quả triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua là tiêu chí, nội dung quan trọng khi đánh giá, bình xét thi đua cho các đơn vị cấp dưới.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra; phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời và nhân rộng các điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình mới, sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua. Chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội tuyên truyền, phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

2.2. Các Sở, ban, ngành

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các lĩnh vực được giao nỗ lực, tập trung hoàn thành, hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được giao, các mục tiêu, kế hoạch 5 năm và hằng năm.

Căn cứ các nội dung Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”, “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh

nghiệp nhà nước” và các phong trào thi đua khác do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động đang triển khai thực hiện để cụ thể hóa thành các chỉ tiêu thi đua phù hợp với đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ, tổ chức phát động các Phong trào thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số" giai đoạn 2026-2030.

b) Tổ chức các chiến dịch hoặc Đợt thi đua cao điểm với khẩu hiệu: bút phá từ tư duy, tăng trưởng từ hành động để tạo cú hích hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được giao.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra; có cơ chế khen thưởng phù hợp, kịp thời, biểu dương, tôn vinh cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc mang tính đột phá, sáng tạo; có sáng kiến, giải pháp, mô hình mới được áp dụng hiệu quả, tác động tích cực trong thực tiễn hoặc có đóng góp nổi bật trong xử lý kịp thời các tình huống cấp bách, nhiệm vụ trọng tâm; cán bộ năng động, sáng tạo, dám đổi mới vì lợi ích chung; đồng thời nhân rộng các điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình mới, sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua. Tuyên truyền, phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

d) Các Sở, ban, ngành căn cứ chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được giao, thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của Phong trào thi đua, như sau:

- Sở Tài chính:

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động của số 01-CTr/TU ngày 02/10/2025 của Tỉnh ủy về Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030; các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu tại Nghị quyết số 50/NQHĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh Ninh Bình và các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh trong mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm và theo từng giai đoạn cụ thể để làm cơ sở khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

+ Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, các Sở, ngành liên quan xây dựng và ban hành các tiêu chí thi đua trong các doanh nghiệp.

+ Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua báo cáo đề xuất UBND tỉnh khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng vào dịp sơ, tổng kết Phong trào thi đua.

- Sở Nội vụ

+ Phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn khen thưởng và triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua.

- Sở Tư pháp

+ Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chỉ số thành phần cải cách thể chế của tỉnh.

+ Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tốt việc cung cấp, giải thích về các chính sách đầy đủ, dễ hiểu, tạo cơ hội cho người dân tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Ninh Bình.

- Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các Sở, ngành liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường

+ Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ các Sở, ngành liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua liên quan tới bảo vệ môi trường; xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, hướng tới xây dựng nông thôn hiện đại, bền vững, giữ gìn bản sắc văn hóa...;

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai, quán triệt và cụ thể hóa nội dung xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh trong phong trào thi đua Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Sở Xây dựng

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị...

- Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ:

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ các Sở, ngành liên quan xây dựng, ban hành các tiêu chí thi đua trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, ngoại giao.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

e) Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông tích cực, chủ động tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung Phong trào thi đua, xây dựng chuyên trang, chuyên mục về những tấm gương điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, góp phần lan tỏa rộng trong cộng đồng.

f) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cấp tỉnh

Phối hợp tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 05 năm (2026-2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận xã hội; góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

g) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hằng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các đơn vị, địa phương tổ chức

triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính, Sở Nội vụ)/.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị TW đóng trên địa bàn;
- Các trường ĐH, CĐ, các doanh nghiệp thuộc các khối thi đua tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP7.

NH/VP7

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình